



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 01 (Từ số báo danh 001 - 023)
(Phòng 100 - tầng 1 Nhà B)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	001	Bùi Bảo An	11/05/2014	Lai Cách	
2	002	Đào Bảo An	16/01/2014	Cẩm Phúc	
3	003	Nguyễn Bảo An	11/08/2014	Cẩm Văn	
4	004	Nguyễn Danh An	14/01/2014	Cẩm Đoài	
5	005	Vũ Đình Phước An	09/10/2014	Cao An	
6	006	Nguyễn Đoàn Bảo An	15/07/2014	Cẩm Văn	
7	007	Phạm Hoài An	08/02/2014	Tân Trường 2	
8	008	Phạm Khánh An	26/02/2014	Định Sơn	
9	009	Nguyễn Minh An	14/10/2014	Cẩm Đoài	
10	010	Đỗ Ngọc Bảo An	01/06/2014	Tứ Minh	
11	011	Vũ Ngọc Gia An	02/07/2014	Lai Cách	
12	012	Nguyễn Thái Hà An	06/08/2014	Cẩm Văn	
13	013	Phạm Thị Bảo An	19/08/2014	Đức Chính	
14	014	Mai Thị Tâm An	10/05/2014	Cẩm Đông	
15	015	Vũ Bá Quang Anh	13/03/2014	Lai Cách	
16	016	Nguyễn Diệp Anh	20/03/2014	Lai Cách	
17	017	Nguyễn Diệp Anh	17/08/2014	Lai Cách	
18	018	Nguyễn Duy Anh	11/02/2014	Lai Cách	
19	019	Đinh Duyên Anh	20/08/2014	Tân Trường 2	
20	020	Nguyễn Đức Anh	12/04/2014	Lai Cách	
21	021	Nguyễn Đức Anh	16/09/2014	Lai Cách	
22	022	Phạm Đức Anh	04/09/2014	Lai Cách	
23	023	Nguyễn Hồng Anh	01/05/2014	Định Sơn	

Phòng kiểm tra gồm có 23 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 02 (Tờ số báo danh 024 - 046)
(Phòng 101 - tầng 1 Nhà B)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	024	Đặng Huy Anh	09/05/2014	Tứ Minh	
2	025	Đào Huyền Anh	06/02/2014	Lương Điền	
3	026	Phạm Huyền Anh	20/12/2014	Lý Tự Trọng	
4	027	Phùng Huyền Anh	17/12/2014	Cẩm Đông	
5	028	Phạm Kiệt Anh	24/09/2014	Lai Cách	
6	029	Hoàng Kim Anh	05/06/2014	Lương Điền	
7	030	Vũ Lệnh Việt Anh	10/08/2014	Tân Trường 1	
8	031	Nguyễn Lưu Tuấn Anh	01/04/2014	Lai Cách	
9	032	Nguyễn Mai Anh	31/03/2014	Đức Chính	
10	033	Đào Mạnh Cường Anh	26/04/2014	Cẩm Phúc	
11	034	Đặng Minh Anh	29/08/2014	Đức Chính	
12	035	Nguyễn Ngọc Diệu Anh	01/04/2014	Cẩm Đông	
13	036	Nguyễn Ngọc Hoàng Anh	08/10/2014	Cẩm Hoàng	
14	037	Trần Nguyễn Hùng Anh	15/06/2014	Định Sơn	
15	038	Lại Nhật Anh	17/04/2014	Tân Trường 1	
16	039	Hoàng Phạm Trâm Anh	28/09/2014	Lai Cách	
17	040	Vũ Phan Quốc Anh	17/07/2014	Cẩm Đông	
18	041	Vũ Phương Anh	18/09/2014	Cẩm Đoài	
19	042	Vũ Phương Anh	30/04/2014	Lai Cách	
20	043	Nguyễn Quỳnh Anh	12/03/2014	Cẩm Đoài	
21	044	Nguyễn Quỳnh Anh	12/07/2014	Lai Cách	
22	045	Nguyễn Quỳnh Anh	16/01/2014	Lai Cách	
23	046	Nguyễn Quỳnh Anh	30/05/2014	Lai Cách	

Phòng kiểm tra gồm có 23 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 03 (Từ số báo danh 047 - 069)
(Phòng 102 - tầng 1 Nhà B)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	047	Vũ Quỳnh Anh	22/03/2014	Cẩm Đoài	
2	048	Tạ Tú Anh	09/09/2014	Định Sơn	
3	049	Đình Tuấn Anh	29/01/2014	Tứ Minh	
4	050	Lưu Thảo Anh	02/07/2014	Lai Cách	
5	051	Nguyễn Thảo Anh	03/02/2014	Lai Cách	
6	052	Vũ Thảo Anh	28/07/2014	Tân Trường 2	
7	053	Nguyễn Thị Huyền Anh	10/03/2014	Tân Trường 2	
8	054	Vũ Thị Lâm Anh	05/02/2014	Cẩm Hoàng	
9	055	Nguyễn Thị Ngọc Anh	05/01/2014	Đức Chính	
10	056	Nguyễn Thị Phương Anh	16/06/2014	Lai Cách	
11	057	Vũ Thị Quỳnh Anh	26/01/2014	Lai Cách	
12	058	Lê Thị Vân Anh	27/10/2014	Lai Cách	
13	059	Nguyễn Thu Hà Anh	06/09/2014	Cẩm Đoài	
14	060	Nguyễn Trâm Anh	12/05/2014	Định Sơn	
15	061	Vũ Trọng Trung Anh	04/03/2014	Cẩm Đông	
16	062	Thọ Văn Hải Anh	28/10/2014	Lương Điền	
17	063	Vũ Việt Anh	18/11/2014	Lai Cách	
18	064	Nguyễn Vũ Đức Anh	17/07/2014	Cẩm Đông	
19	065	Cao Vũ Lan Anh	16/12/2014	Đức Chính	
20	066	Nguyễn Vũ Trâm Anh	25/04/2014	Lai Cách	
21	067	Nguyễn Ngọc Ánh	17/12/2014	Cẩm Hoàng	
22	068	Hà Nguyệt Ánh	21/01/2014	Lai Cách	
23	069	Lưu Thị Ngọc Ánh	02/02/2014	Lai Cách	

Phòng kiểm tra gồm có 23 học sinh



**Phòng số: 04 (Tờ số báo danh 070 - 092)
(Phòng 103 - tầng 1 Nhà B)**

Phòng kiểm tra gồm có 23 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 06 (Từ số báo danh 116 - 138)
(Phòng 204 - tầng 2 Nhà B)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	116	Lê Ngọc Diệp	28/12/2014	Lai Cách	
2	117	Nguyễn Ngọc Diệp	14/08/2014	Cẩm Đoài	
3	118	Phạm Ngọc Diệp	15/04/2014	Cẩm Đông	
4	119	Trần Ngọc Diệp	23/11/2014	Cẩm Đông	
5	120	Ngô Thu Diệp	25/10/2014	Cẩm Đông	
6	121	Nguyễn Trần Trúc Diệp	13/06/2014	Cao An	
7	122	Nguyễn Thế Doanh	01/11/2014	Tứ Minh	
8	123	Nguyễn Thị Kim Dung	25/10/2014	Cẩm Đông	
9	124	Vũ Ngọc Duy	10/11/2014	Lý Tự Trọng	
10	125	Lương Mỹ Duyên	03/08/2014	Cẩm Điền	
11	126	Vũ Thị Kỳ Duyên	24/12/2014	Tân Trường 2	
12	127	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	14/04/2014	Tân Trường 1	
13	128	Bùi Ánh Dương	09/01/2014	Lai Cách	
14	129	Vũ Ánh Dương	28/09/2014	Cẩm Đoài	
15	130	Hà Hải Dương	17/11/2014	Cẩm Đông	
16	131	Nguyễn Tuấn Dương	04/01/2014	Cẩm Văn	
17	132	Lưu Tùng Dương	14/08/2014	Lai Cách	
18	133	Nguyễn Thủy Dương	08/03/2014	Cẩm Phúc	
19	134	Vương Đức Tiến Đạt	18/07/2014	Tân Trường 2	
20	135	Nguyễn Tiến Đạt	05/01/2014	Cẩm Văn	
21	136	Vũ Tiến Đạt	06/11/2014	Tân Trường 2	
22	137	Ngô Tuấn Đạt	28/08/2014	Cẩm Đông	
23	138	Trịnh Văn Thành Đạt	29/01/2014	Cẩm Phúc	

Phòng kiểm tra gồm có 23 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 07 (Từ số báo danh 139 - 161)
(Phòng 203 - tầng 2 Nhà B)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	139	Trần Việt Đạt	31/07/2014	Cẩm Vũ	
2	140	Trần Xuân Đạt	15/06/2014	Tân Trường 1	
3	141	Đỗ Hải Đăng	15/05/2014	Đức Chính	
4	142	Nguyễn Hải Đăng	11/01/2014	Lai Cách	
5	143	Vũ Hải Đăng	27/10/2014	Cẩm Phúc	
6	144	Nguyễn Hữu Hải Đăng	11/07/2014	Tân Trường 1	
7	145	Nguyễn Khắc Hải Đăng	26/06/2014	Cẩm Phúc	
8	146	Nguyễn Văn Hải Đăng	18/05/2014	Lai Cách	
9	147	Phạm Minh Đức	29/11/2014	Cẩm Phúc	
10	148	Vũ Minh Đức	05/07/2014	Tân Trường 1	
11	149	Lê Hương Giang	12/11/2014	Cẩm Đông	
12	150	Nguyễn Thu Giang	02/09/2014	Cẩm Giang	
13	151	Nguyễn Thanh Hà	03/06/2014	Tân Trường 2	
14	152	Nguyễn Thị Ngọc Hà	12/01/2014	Cẩm Phúc	
15	153	Phạm Thu Hà	24/01/2014	Định Sơn	
16	154	Phạm Huy Hoàng Hải	21/08/2014	Lai Cách	
17	155	Ngô Quang Hào	15/04/2014	Cẩm Đông	
18	156	Nguyễn Bảo Hân	10/04/2014	Cao An	
19	157	Nguyễn Gia Hân	21/08/2014	Tân Trường 2	
20	158	Lưu Thị Thanh Hiền	18/09/2014	Lai Cách	
21	159	Nguyễn Thu Hiền	20/05/2014	Lai Cách	
22	160	Mai Công Hiếu	29/01/2014	Lai Cách	
23	161	Đỗ Danh Hiếu	01/01/2014	Tân Trường 1	

Phòng kiểm tra gồm có 23 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 08 (Từ số báo danh 162 - 184)
(Phòng 202 - tầng 2 Nhà B)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	162	Đỗ Mạnh Hiếu	25/11/2014	Lai Cách	
2	163	Nguyễn Minh Hiếu	29/09/2014	Lai Cách	
3	164	Đỗ Thanh Hoa	13/10/2014	Cao An	
4	165	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	15/05/2014	Lai Cách	
5	166	Nguyễn Khánh Hòa	17/08/2014	Cẩm Hoàng	
6	167	Nguyễn Trọng Thái Hòa	25/03/2014	Lai Cách	
7	168	Nguyễn Việt Hòa	16/01/2014	Cẩm Vũ	
8	169	Nguyễn Huy Hoàng	21/08/2014	Lai Cách	
9	170	Phạm Huy Hoàng	09/06/2014	Lai Cách	
10	171	Nguyễn Huy Hùng	26/07/2014	Lai Cách	
11	172	Trần Mạnh Hùng	30/04/2014	Lai Cách	
12	173	Đoàn Gia Huy	10/02/2014	Lai Cách	
13	174	Phạm Minh Huy	11/07/2014	Tứ Minh	
14	175	Nguyễn Ngọc Gia Huy	05/02/2014	Cẩm Hoàng	
15	176	Nguyễn Sỹ Gia Huy	25/07/2014	Lai Cách	
16	177	Đỗ Văn Huy	06/04/2014	Lai Cách	
17	178	Vũ Văn Huy	29/06/2014	Lai Cách	
18	179	Đào Việt Huy	16/04/2014	Cẩm Phúc	
19	180	Nguyễn Khánh Huyền	08/03/2014	Thạch Lỗi	
20	181	Nguyễn Thanh Huyền	27/12/2014	Cẩm Phúc	
21	182	Nguyễn Thị Thu Huyền	22/08/2014	Cẩm Phúc	
22	183	Phạm Thế Huynh	08/10/2014	Định Sơn	
23	184	Lê Gia Hưng	19/08/2014	Lai Cách	

Phòng kiểm tra gồm có 23 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 09 (Từ số báo danh 185 - 206)
(Phòng 201 - tầng 2 Nhà B)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	185	Vũ Xuân Duy Hưng	27/09/2014	Lương Điền	
2	186	Trần Hà Thiên Hương	20/05/2014	Lai Cách	
3	187	Nguyễn Hoàng Quỳnh Hương	06/03/2014	Lai Cách	
4	188	Trần Mai Hương	02/07/2014	Lai Cách	
5	189	Nguyễn Đăng Huy Hưởng	07/03/2014	Cẩm Hoàng	
6	190	Đoàn Gia Kiên	05/12/2014	Cẩm Đông	
7	191	Nguyễn Anh Kiệt	03/04/2014	Cẩm Đông	
8	192	Nguyễn Anh Kiệt	18/03/2014	Cẩm Phúc	
9	193	Ứng Anh Kiệt	11/10/2014	Cẩm Điền	
10	194	Vũ Minh Kiệt	06/10/2014	Cẩm Đoài	
11	195	Phạm Quang Tuấn Kiệt	31/01/2014	Lai Cách	
12	196	Bùi Tuấn Kiệt	06/03/2014	Định Sơn	
13	197	Nguyễn Tuấn Kiệt	19/10/2014	Cao An	
14	198	Nguyễn Tuấn Kiệt	20/11/2014	Tân Trường 2	
15	199	Lê Trí Kiệt	04/05/2014	Cao An	
16	200	Nguyễn Minh Kha	29/12/2014	Cẩm Đông	
17	201	Đặng Đức Khải	24/12/2014	Cẩm Đông	
18	202	Lê Quang Khải	09/01/2014	Tứ Minh	
19	203	Nguyễn Trọng Khải	28/11/2014	Lai Cách	
20	204	Nguyễn Gia Khang	20/10/2014	Lai Cách	
21	205	Nguyễn Minh Khang	24/09/2014	Lương Điền	
22	206	Nguyễn Ngọc Bảo Khang	20/11/2014	Tân Trường 2	

Phòng kiểm tra gồm có 22 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 10 (Từ số báo danh 207 - 228)
(Phòng 200 - tầng 2 Nhà B)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	207	Vũ Duy Khánh	06/09/2014	Cẩm Đông	
2	208	Trần Gia Khánh	15/02/2014	Lai Cách	
3	209	Vũ Gia Khánh	21/07/2014	Lai Cách	
4	210	Hoàng Ngân Khánh	12/11/2014	Lai Cách	
5	211	Nguyễn Ngân Khánh	24/01/2014	Cẩm Phúc	
6	212	Vũ Ngân Khánh	17/11/2014	Cẩm Đông	
7	213	Nguyễn Nhật Khánh	27/10/2014	Tân Trường 1	
8	214	Ngô Quốc Khánh	02/09/2014	Cẩm Đông	
9	215	Nguyễn Thị Kim Khánh	05/02/2014	Tân Trường 2	
10	216	Nguyễn Gia Khiêm	19/02/2014	Đức Chính	
11	217	Nguyễn Công Khoa	05/10/2014	Cẩm Điền	
12	218	Nguyễn Đăng Khoa	09/06/2014	Cao An	
13	219	Nguyễn Xuân Khoa	15/10/2014	Cẩm Điền	
14	220	Phạm Anh Khôi	11/03/2014	Cẩm Phúc	
15	221	Lê Duy Khôi	14/09/2014	Cẩm Điền	
16	222	Đoàn Quang Khuê	13/02/2014	Tân Trường 1	
17	223	Nguyễn Ngọc Bảo Lam	23/05/2014	Lai Cách	
18	224	Nguyễn Mai Lan	24/09/2014	Cẩm Hoàng	
19	225	Bùi Ngọc Lan	26/06/2014	Cẩm Điền	
20	226	Vũ Hoàng Lâm	17/10/2014	Cẩm Đoài	
21	227	Bùi Ngọc Hải Lâm	22/02/2014	Lương Điền	
22	228	Lê Tùng Lâm	19/03/2014	Cẩm Đoài	

Phòng kiểm tra gồm có 22 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 11 (Từ số báo danh 229 - 250)
(Phòng 300 - tầng 3 Nhà B)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	229	Phạm Tùng Lâm	20/04/2014	Cẩm Phúc	
2	230	Vũ Hồng Liên	01/02/2014	Lương Điền	
3	231	Nguyễn Thị Ngọc Liên	23/02/2014	Lai Cách	
4	232	Phạm Cẩm Linh	15/11/2014	Cao An	
5	233	Dương Gia Linh	25/11/2014	Tân Trường 1	
6	234	Phạm Gia Linh	07/03/2014	Tân Trường 1	
7	235	Nguyễn Hà Linh	13/03/2014	Tứ Minh	
8	236	Nguyễn Hoàng Khánh Linh	10/01/2014	Cẩm Vũ	
9	237	Lưu Khánh Linh	25/01/2014	Cẩm Đoài	
10	238	Phạm Khánh Linh	23/08/2014	Cẩm Vũ	
11	239	Nguyễn Ngọc Linh	25/10/2014	Lai Cách	
12	240	Phạm Ngọc Phương Linh	03/03/2014	Lương Điền	
13	241	Nguyễn Phương Linh	17/06/2014	Cẩm Đoài	
14	242	Vũ Phương Linh	20/10/2014	Lai Cách	
15	243	Nguyễn Thị Thùy Linh	19/02/2014	Lương Điền	
16	244	Vũ Thị Thùy Linh	15/05/2014	Cẩm Đông	
17	245	Trần Thuỳ Linh	10/11/2014	Định Sơn	
18	246	Mai Thanh Loan	15/12/2014	Lai Cách	
19	247	Bùi Thị Thanh Loan	15/11/2014	Định Sơn	
20	248	Phạm Trần Bích Loan	17/04/2014	Lương Điền	
21	249	Hoàng Bá Bảo Long	07/08/2014	Lương Điền	
22	250	Đào Hải Long	26/11/2014	Lương Điền	

Phòng kiểm tra gồm có 22 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 12 (Từ số báo danh 251 - 272)
(Phòng 301 - tầng 3 Nhà B)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	251	Vũ Mạnh Long	01/12/2014	Cẩm Phúc	
2	252	Đào Minh Long	19/06/2014	Cẩm Điền	
3	253	Đặng Nhật Long	09/09/2014	Tân Trường 1	
4	254	Lê Nhật Long	17/10/2014	Cẩm Phúc	
5	255	Phạm Bình Lộc	28/01/2014	Định Sơn	
6	256	Lê Minh Lộc	28/02/2014	Cẩm Đông	
7	257	Nguyễn Bảo Luật	21/07/2014	Ngọc Liên	
8	258	Đỗ Phương Ly	06/06/2014	Cao An	
9	259	Vũ Quỳnh Mai	05/08/2014	Định Sơn	
10	260	Vũ Đức Mạnh	22/06/2014	Cẩm Đông	
11	261	Vũ Đức Minh	31/07/2014	Cao An	
12	262	Phùng Gia Minh	30/09/2014	Lai Cách	
13	263	Nguyễn Hà Nhật Minh	28/01/2014	Định Sơn	
14	264	Đào Nhật Minh	09/05/2014	Cẩm Đông	
15	265	Hoàng Nhật Minh	08/11/2014	Lai Cách	
16	266	Lê Nhật Minh	08/04/2014	Cẩm Điền	
17	267	Nguyễn Nhật Minh	04/09/2014	Cẩm Hoàng	
18	268	Nguyễn Nhật Minh	15/06/2014	Định Sơn	
19	269	Nguyễn Nhật Minh	15/12/2014	Tứ Minh	
20	270	Vũ Tấn Minh	07/01/2014	Tân Trường 1	
21	271	Nguyễn Trọng Minh	24/07/2014	Tân Trường 2	
22	272	Nguyễn Trọng Nhật Minh	07/11/2014	Tân Trường 1	

Phòng kiểm tra gồm có 22 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 13 (Từ số báo danh 273 - 294)
(Phòng 302 - tầng 3 Nhà B)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	273	Nguyễn Văn Nhật Minh	06/09/2014	Tân Trường 1	
2	274	Phạm Đào Thảo My	26/11/2014	Lai Cách	
3	275	Vũ Lê Trà My	09/02/2014	Cẩm Đoài	
4	276	Lê Nguyễn Trà My	28/01/2014	Tứ Minh	
5	277	Nguyễn Trà My	29/11/2014	Lai Cách	
6	278	Nguyễn Bảo Nam	06/07/2014	Lai Cách	
7	279	Nguyễn Hải Nam	07/08/2014	Tứ Minh	
8	280	Nguyễn Nhật Nam	05/01/2014	Lương Điền	
9	281	Đào Uyên Ninh	10/12/2014	Lai Cách	
10	282	Bùi Tuyết Nga	25/04/2014	Tứ Minh	
11	283	Phạm Kim Ngân	11/02/2014	Lai Cách	
12	284	Nguyễn Khánh Ngân	16/06/2014	Lai Cách	
13	285	Vũ Ngọc Kim Ngân	09/08/2014	Lương Điền	
14	286	Nguyễn Phương Ngân	26/08/2014	Cẩm Phúc	
15	287	Phạm Quỳnh Ngân	13/01/2014	Cao An	
16	288	Lê Thị Kim Ngân	13/05/2014	Cẩm Đông	
17	289	Nguyễn Thị Kim Ngân	07/05/2014	Lai Cách	
18	290	Nguyễn Thị Kim Ngân	12/03/2014	Lai Cách	
19	291	Đỗ Duy Nghĩa	04/12/2014	Lai Cách	
20	292	Triệu Hồng Nghĩa	25/01/2014	Tân Trường 1	
21	293	Vũ Ánh Ngọc	03/12/2014	Cẩm Vũ	
22	294	Nguyễn Bảo Ngọc	06/01/2014	Lai Cách	

Phòng kiểm tra gồm có 22 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 14 (Từ số báo danh 295 - 316)
(Phòng 303 - tầng 3 Nhà B)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	295	Trần Bảo Ngọc	29/09/2014	Cẩm Hoàng	
2	296	Lê Kim Ngọc	01/12/2014	Lai Cách	
3	297	Chu Lê Ánh Ngọc	11/05/2014	Tân Trường 1	
4	298	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	07/12/2014	Lai Cách	
5	299	Nguyễn Vũ Minh Ngọc	27/11/2014	Lai Cách	
6	300	Nguyễn Bình Nguyên	26/03/2014	Lai Cách	
7	301	Vũ Hoàng Nguyên	03/11/2014	Cẩm Đoài	
8	302	Đào Khôi Nguyên	06/12/2014	Lương Điền	
9	303	Phạm Phúc Nguyên	12/01/2014	Lý Tự Trọng	
10	304	Lê Thảo Nguyên	15/02/2014	Cẩm Hoàng	
11	305	Nguyễn Thảo Nguyên	04/02/2014	Lai Cách	
12	306	Vũ Thảo Nguyên	04/05/2014	Lai Cách	
13	307	Trần Thị Thảo Nguyên	06/04/2014	Tứ Minh	
14	308	Vũ Trung Nguyên	02/02/2014	Cẩm Đông	
15	309	Vương Thị Nhân	11/01/2014	Tân Trường 2	
16	310	Lê Đình Minh Nhật	07/04/2014	Lai Cách	
17	311	Phạm Huy Nhật	25/11/2014	Lai Cách	
18	312	Bùi Minh Nhật	27/09/2014	Lai Cách	
19	313	Đặng Bảo Nhi	09/10/2014	Cẩm Đoài	
20	314	Nguyễn Phương Nhi	31/07/2014	Tân Trường 1	
21	315	Đào Tuyết Lâm Nhi	21/09/2014	Đức Chính	
22	316	Ngô Thảo Nhi	04/06/2014	Cẩm Đông	

Phòng kiểm tra gồm có 22 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 15 (Từ số báo danh 317 - 338)
(Phòng 304 - tầng 3 Nhà B)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	317	Đàm Thị Nhi	09/05/2014	Lai Cách	
2	318	Nguyễn Thị Nhi	23/07/2014	Lai Cách	
3	319	Vũ Thị Thảo Nhi	08/02/2014	Lương Điền	
4	320	Mai Uyên Nhi	24/02/2014	Cẩm Đông	
5	321	Nguyễn Ngọc An Nhiên	31/07/2014	Cẩm Hoàng	
6	322	Phạm Hồng Nhung	01/03/2014	Đức Chính	
7	323	Cao Thị Phương Nhung	12/03/2014	Tân Trường 1	
8	324	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	07/08/2014	Đức Chính	
9	325	Phạm Ngọc Quỳnh Như	10/09/2014	Lai Cách	
10	326	Lê Trần Quỳnh Như	16/05/2014	Lai Cách	
11	327	Nguyễn Lâm Oanh	07/08/2014	Cẩm Đoài	
12	328	Đỗ Gia Phát	21/10/2014	Lai Cách	
13	329	Nguyễn Quang Phát	17/06/2014	Lai Cách	
14	330	Trần Văn Phát	29/03/2014	Cẩm Giang	
15	331	Lương Đức Phong	17/08/2014	Cẩm Điền	
16	332	Vũ Đức Nam Phong	18/09/2014	Lai Cách	
17	333	Nguyễn Đức Thanh Phong	15/03/2014	Thạch Lỗi	
18	334	Trịnh Hải Phong	22/02/2014	Cẩm Phúc	
19	335	Nguyễn Huy Phong	19/11/2014	Cẩm Phúc	
20	336	Vũ Minh Phong	06/03/2014	Cẩm Phúc	
21	337	Đồng Nam Phong	11/10/2014	Tứ Minh	
22	338	Bùi Quang Phong	06/04/2014	Định Sơn	

Phòng kiểm tra gồm có 22 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 16 (Từ số báo danh 339 - 360)

(Phòng KHTN 1 - tầng 1 Nhà C)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	339	Cao Tuấn Phong	14/07/2014	Cẩm Đoài	
2	340	Phạm Tuấn Phong	22/07/2014	Lương Điền	
3	341	Đoàn Vũ Tuấn Phong	29/12/2014	Cẩm Đông	
4	342	Nguyễn Văn Phú	06/01/2014	Cẩm Đông	
5	343	Đào Duy Phúc	24/06/2014	Cẩm Phúc	
6	344	Nguyễn Đức Phúc	09/07/2014	Tân Trường 1	
7	345	Lê Hoàng Phúc	01/12/2014	Cao An	
8	346	Hoàng Lương Phúc	27/04/2014	Cao An	
9	347	Nguyễn Thiên Phúc	11/04/2014	Tứ Minh	
10	348	Cao Xuân Phúc	17/03/2014	Cẩm Đoài	
11	349	Hoàng Xuân Phúc	09/12/2014	Cẩm Phúc	
12	350	Nguyễn Xuân Phúc	07/01/2014	Tân Trường 2	
13	351	Vũ Xuân Phúc	06/01/2014	Cẩm Đông	
14	352	Lưu Hữu Phước	03/07/2014	Cẩm Đông	
15	353	Lê Hà Phương	03/06/2014	Cao An	
16	354	Lương Hà Phương	05/04/2014	Cẩm Điền	
17	355	Nguyễn Hà Phương	07/01/2014	Cẩm Đoài	
18	356	Hoàng Mai Phương	29/08/2014	Đức Chính	
19	357	Nguyễn Mai Phương	06/09/2014	Tân Trường 1	
20	358	Lê Thị Hà Phương	12/09/2014	Cẩm Phúc	
21	359	Phạm Thị Hà Phương	06/11/2014	Định Sơn	
22	360	Nguyễn Thị Khánh Phương	02/10/2014	Lai Cách	

Phòng kiểm tra gồm có 22 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 17 (Từ số báo danh 361 - 382)

(Phòng KHTN 2 - tầng 1 Nhà C)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	361	Vũ Thu Phương	23/02/2014	Tân Trường 1	
2	362	Phạm Văn Phương	18/12/2014	Cẩm Đoài	
3	363	Lương Công Nhật Quang	29/10/2014	Cẩm Điền	
4	364	Nguyễn Minh Quang	14/04/2014	Lai Cách	
5	365	Nguyễn Nhật Quang	31/12/2014	Tứ Minh	
6	366	Phạm Quốc Quang	20/06/2014	Cẩm Hoàng	
7	367	Nguyễn Huy Hoàng Quân	31/10/2014	Lương Điền	
8	368	Hoàng Minh Quân	26/07/2014	Lai Cách	
9	369	Nguyễn Trọng Tùng Quân	26/05/2014	Lai Cách	
10	370	Nguyễn Xuân Phú Quý	28/01/2014	Cẩm Phúc	
11	371	Vũ Bảo Quyên	08/07/2014	Cẩm Đông	
12	372	Lê Đỗ Quyên	17/03/2014	Lai Cách	
13	373	Vũ Xuân Quyền	14/08/2014	Tân Trường 2	
14	374	Bùi Hữu Sang	08/08/2014	Định Sơn	
15	375	Trần Quang Sáng	25/02/2014	Tân Trường 1	
16	376	Cao Đức Tài	08/01/2014	Cẩm Đoài	
17	377	Vũ Tuệ Tâm	18/10/2014	Kẻ Sặt	
18	378	Nguyễn Thiên Tâm	07/11/2014	Cẩm Điền	
19	379	Nguyễn Thiện Tâm	10/06/2014	Cẩm Phúc	
20	380	Vũ Cao Minh Tiến	29/06/2014	Tân Trường 1	
21	381	Vũ Minh Toàn	11/01/2014	Cẩm Đông	
22	382	Nguyễn Đức Minh Tú	31/07/2014	Cẩm Đông	

Phòng kiểm tra gồm có 22 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 18 (Từ số báo danh 383 - 404)
(Phòng Đa chức năng - tầng 2 Nhà C)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	383	Mai Minh Tú	26/02/2014	Tân Trường 1	
2	384	Đào Xuân Anh Tú	19/11/2014	Lương Điền	
3	385	Đỗ Anh Tuấn	02/08/2014	Cẩm Đông	
4	386	Nguyễn Anh Tuấn	03/01/2014	Định Sơn	
5	387	Vũ Minh Tuệ	07/07/2014	Tân Trường 1	
6	388	Đào Minh Tùng	23/11/2014	Cao An	
7	389	Nguyễn Danh Thái	04/12/2014	Lai Cách	
8	390	Phạm Phước Thái	10/01/2014	Tân Trường 2	
9	391	Nguyễn Bá Thanh	02/08/2014	Lai Cách	
10	392	Lương Duy Thành	26/10/2014	Lai Cách	
11	393	Nguyễn Đình Thành	07/03/2014	Tân Trường 2	
12	394	Lê Trung Thành	16/01/2014	Lai Cách	
13	395	Phạm Trung Thành	06/07/2014	Lai Cách	
14	396	Đỗ Văn Tiến Thành	01/08/2014	Đức Chính	
15	397	Đặng Hoàng Phương Thảo	23/04/2014	Cao An	
16	398	Phạm Hương Thảo	23/06/2014	Lai Cách	
17	399	Nguyễn Lê Thanh Thảo	30/11/2014	Lai Cách	
18	400	Bùi Mai Phương Thảo	18/10/2014	Tứ Minh	
19	401	Nguyễn Ngọc Thảo	22/08/2014	Tứ Minh	
20	402	Đoàn Phương Thảo	09/12/2014	Tứ Minh	
21	403	Lương Phương Thảo	06/03/2014	Cẩm Điền	
22	404	Phạm Phương Thảo	08/07/2014	Tân Trường 2	

Phòng kiểm tra gồm có 22 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 19 (Từ số báo danh 405 - 426)
(Phòng Công nghệ - tầng 2 Nhà C)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	405	Trần Phương Thảo	04/06/2014	Tứ Minh	
2	406	Vũ Phương Thảo	09/03/2014	Lai Cách	
3	407	Vũ Phương Thảo	14/12/2014	Cẩm Đoài	
4	408	Vũ Phương Thảo	16/09/2014	Lương Điền	
5	409	Vũ Phương Thảo	16/05/2014	Cẩm Đoài	
6	410	Phạm Thanh Thảo	27/04/2014	Cẩm Đoài	
7	411	Trần Thị Hương Thảo	07/04/2014	Đức Chính	
8	412	Phạm Thị Thanh Thảo	24/04/2014	Cẩm Đoài	
9	413	Nguyễn Thị Thu Thảo	23/03/2014	Lai Cách	
10	414	Vũ Thị Thu Thảo	05/06/2014	Tân Trường 1	
11	415	Quách Đình Tuấn Thịnh	20/05/2014	Tứ Minh	
12	416	Hoàng Quốc Thịnh	13/07/2014	Lai Cách	
13	417	Mai Anh Thư	19/10/2014	Lai Cách	
14	418	Bùi Anh Thư	08/01/2014	Cao An	
15	419	Vũ Anh Thư	04/10/2014	Thanh Bình	
16	420	Bùi Đoàn Anh Thư	10/01/2014	Lai Cách	
17	421	Nguyễn Minh Thư	28/01/2014	Định Sơn	
18	422	Phạm Minh Thư	20/03/2014	Cẩm Văn	
19	423	Trần Minh Thư	08/09/2014	Đức Chính	
20	424	Vũ Thị Anh Thư	03/06/2014	Lương Điền	
21	425	Trần Thị Minh Thư	17/03/2014	Định Sơn	
22	426	Phạm Hương Trà	21/11/2014	Định Sơn	

Phòng kiểm tra gồm có 22 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
DUYÊN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 20 (Từ số báo danh 427 - 448)
(Phòng Ngoại ngữ - tầng 3 Nhà C)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	427	Phùng Nguyễn Hương Trà	15/09/2014	Việt Hòa	
2	428	Nguyễn Hoàng Thanh Trang	19/03/2014	Long Xuyên	
3	429	Nguyễn Huyền Trang	02/11/2014	Cẩm Đoài	
4	430	Vũ Kiều Trang	11/12/2014	Tứ Minh	
5	431	Nguyễn Quỳnh Trang	15/07/2014	Tân Trường 1	
6	432	Nguyễn Thị Huyền Trang	11/02/2014	Tân Trường 2	
7	433	Hoàng Thu Trang	20/02/2014	Lai Cách	
8	434	Phạm Thu Trang	26/08/2014	Cẩm Đông	
9	435	Vũ Vân Trang	13/11/2014	Lương Điền	
10	436	Đào Vũ Minh Trang	29/01/2014	Cẩm Phúc	
11	437	Ngô Bảo Trâm	12/06/2014	Cẩm Đông	
12	438	Nguyễn Ngọc Trâm	27/04/2014	Lai Cách	
13	439	Phạm Thị Bảo Trâm	28/06/2014	Cẩm Đông	
14	440	Nguyễn Bảo Trân	24/02/2014	Tân Trường 1	
15	441	Trần Bảo Trân	13/02/2014	Cẩm Vũ	
16	442	Phạm Nguyễn Bảo Trân	24/09/2014	Lai Cách	
17	443	Nguyễn Minh Trí	27/10/2014	Cẩm Phúc	
18	444	Nguyễn Minh Trí	29/09/2014	Lai Cách	
19	445	Vũ Minh Trí	28/10/2014	Tân Trường 1	
20	446	Trương Đình Trung	17/10/2014	Định Sơn	
21	447	Nguyễn Thành Trung	18/11/2014	Lai Cách	
22	448	Bùi Xuân Nhật Trường	02/02/2014	Cẩm Điền	

Phòng kiểm tra gồm có 22 học sinh



DANH SÁCH
HỌC SINH DỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TUYỂN SINH LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ, NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: 07/06/2025

Phòng số: 21 (Từ số báo danh 449 - 570)
(Phòng Nghệ thuật 2 - tầng 4 Nhà C)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Trường tiểu học	Ghi chú
1	449	Lê Nguyễn Khánh Uyên	31/05/2014	Cao An	
2	450	Ngô Tuệ Uyên	26/04/2014	Cẩm Đông	
3	451	Đỗ Thị Bích Vân	06/01/2014	Tứ Minh	
4	452	Vũ Nam Việt	07/11/2014	Cẩm Đông	
5	453	Trần Công Vinh	20/01/2014	Tân Trường 2	
6	454	Trần Đức Vinh	05/06/2014	Cẩm Đông	
7	455	Nguyễn Hiên Vinh	19/07/2014	Tân Trường 2	
8	456	Đào Minh Vinh	04/04/2014	Tứ Minh	
9	457	Phạm Quang Vinh	29/11/2014	Cẩm Đông	
10	458	Nguyễn Sỹ Vinh	14/09/2014	Lai Cách	
11	459	Lưu Tiên Vinh	06/05/2014	Lai Cách	
12	460	Hoàng Anh Vũ	30/11/2014	Lai Cách	
13	461	Nguyễn Minh Vũ	25/11/2014	Tân Trường 2	
14	462	Nguyễn Thiên Hải Vũ	06/09/2014	Cẩm Điền	
15	463	Mai Xuân Vũ	02/07/2014	Lai Cách	
16	464	Vũ Hà Vy	28/05/2014	Cẩm Đông	
17	465	Lê Tường Vy	23/01/2014	Cẩm Đoài	
18	466	Lê Thị Phương Vy	23/01/2014	Cẩm Phúc	
19	467	Nguyễn Thị Tường Vy	18/05/2014	Cẩm Đông	
20	468	Nguyễn Hải Yến	16/07/2014	Đức Chính	
21	469	Nguyễn Hải Yến	20/11/2014	Cẩm Đoài	
22	470	Vương Hải Yến	17/03/2014	Lai Cách	

Phòng kiểm tra gồm có 22 học sinh